

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2024/HS-ST
Ngày: 03 -7-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Xuân Oanh**

Thẩm phán: Bà **Lê Thị Hạng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Văn Thành**

2. Ông **Trần Văn Lý**

3. Ông **Đinh Ngọc Tiến**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Tú Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh KH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Anh Trí** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh KH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Ngô Văn T; Sinh ngày 15/4/1999 tại tỉnh KH; Nơi thường trú và cư trú: Thôn N, xã V, huyện V, tỉnh KH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Ngô C, sinh năm: 1970 và bà: Nguyễn Thị R, sinh năm: 1972; Vợ, con: Không. Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/4/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh K. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Ngô Văn T: Ông **Ngô Minh T1** – Luật sư văn phòng L2 và cộng sự thuộc đoàn luật sư tỉnh K. (Có mặt).

- Bị hại: Ông **Nguyễn Thanh B**, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện V, tỉnh KH. (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông **Trần Hữu T2**, sinh năm: 1990;

Nơi cư trú: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh KH.

2. Ông **Phạm Vũ Văn L**, sinh năm: 2005;

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh KH.

3. Ông Huỳnh Thiện Q, sinh năm: 2000;
 Nơi cư trú: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh KH.
 (Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 27/8/2023, sau khi ăn nhậu xong thì Ngô Văn T, Trần Hữu T2, Phạm Vũ Văn L1 đến đá bóng tại sân bóng đá thôn T, xã V, huyện V, tỉnh KH. Tại đây, T, T2 và L1 gặp Nguyễn Thanh B thì T2, L1 có đùa giỡn thái quá với B dẫn đến việc B có lời nói to tiếng với T2, L1. Lúc này, T ở gần đó cho rằng T2, L1 và B có mâu thuẫn kinh cãi nhau nên T cầm 01 con dao bấm, cán dao bằng kim loại màu đen xanh dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 10cm, mũi dao nhọn xông đến đâm một nhát vào vùng gian sườn nách phải của B; B bỏ chạy bộ đến Ủy ban nhân dân xã V (đối diện sân bóng) rồi được người dân đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh KH. Đến ngày 31/8/2023, B xuất viện. Sau khi đâm B xong thì T đi đến con sông thuộc thôn N, xã V, huyện V cách nhà T khoảng 30m rồi đi về nhà. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện V tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 401/CN ngày 31/8/2023 của bệnh viện đa khoa tỉnh K xác nhận thương tích của Nguyễn Thanh B như sau:

Đau tức ngực phải: Vết thương không liên sườn VIII phải nằm trên đường nách có kích thước #1,5 cm;

CT Scan ngực: Tràn khí + tràn máu màng phổi phải. Tổn thương tụ máu nhu mô thùy dưới phổi phải. Tràn khí dưới da thành ngực phải.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 689/23/KLTTCT-PYKH ngày 19/10/2023 của Trung tâm P kết luận:

- Gian sườn VIII đường nách phải có 1 vết sẹo kích thước trung bình tỷ lệ thương tật 02%.

- Đường nách phải có 1 vết sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật 01% .

- Đường nách phải có 1 vết sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật 01%

- Tổn thương màng phổi có phẫu thuật không để lại di chứng, tỷ lệ thương tật 04%.

- Mô cắt 01 phần thùy dưới phổi phải nhu mô phổi trái, tỷ lệ thương tật 23%.

Tổng tổn thương cơ thể là 29 % (Hai mươi chín phần trăm).

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKSKH-P1 ngày 30/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ngô Văn T đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15, Điều 57, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 09 - 10 năm tù.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và bị hại theo số tiền bị hại yêu cầu tại phiên tòa.

- *Ý kiến của luật sư Ngô Minh T1 bào chữa cho bị cáo Ngô Văn T:* Đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì hoàn cảnh bị cáo khó khăn.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn T thừa nhận hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra truy tố xét xử; Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 27/8/2024, tại khu vực sân bóng đá thuộc thôn T, xã V, huyện V, tỉnh KH, mặc dù không mâu thuẫn với Nguyễn Thanh B nhưng khi thấy bạn Trần Hữu T2 có đùa giỡn to tiếng với Nguyễn Thanh B thì Ngô Văn T đã sử dụng 01 con dao dạng bấm đâm vào vùng gian sườn nách phải của ông Nguyễn Thanh B gây tụ máu nhu mô thủy dưới phổi phải. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 29% (*Hai mươi chín phần trăm*).

Như vậy, Cáo trạng số 58/CT-VKSKH-P1 ngày 30 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH đã truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội: “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác là một trong những khách thể được luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương, gây hoang mang lo lắng trong cộng đồng dân cư. Hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ thể hiện việc bị cáo dùng dao bấm là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại có khả năng gây ảnh hưởng đến tính mạng của bị hại. Do đó, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại như theo yêu cầu của bị hại tại phiên tòa. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người công dân tốt.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Nguyễn Thanh B yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 7.839.000 đồng, bị cáo đồng ý xét nên ghi nhận sự tự nguyện trên.

[5] Về án phí: Bị cáo Ngô Văn T phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15, Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 57 Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 đối với bị cáo Ngô Văn T.

1. Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T 09 (năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt 04 tháng 4 năm 2024.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, buộc bị cáo Ngô Văn T phải bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Thanh B số tiền 7.839.000 đồng (*Bảy triệu tám trăm ba mươi chín nghìn đồng*).

3. Về án phí: Bị cáo Ngô Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm và 400.000 đồng (*Bốn trăm ngàn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm.

Quy định: Kể từ khi ông Nguyễn Thanh B có đơn yêu cầu thi hành về số tiền bồi thường mà bị cáo Ngô Văn T chưa thi hành khoản tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Ngô Văn T, bị hại ông Nguyễn Thanh B được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ I - GĐKT TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh KH;
- CQ CSĐT Công an tỉnh KH;
- Trại tạm giam, CQ THAHS, Phòng NVHS Công an tỉnh KH;
- Cục THADS tỉnh KH;
- Sở tư pháp tỉnh KH;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Xuân Oanh